|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Ngày soạn10/05/2024 | Ngày dạy | Lớp | Tiết |
| 18/05/2024 | 6E | 3,4 |

**ÔN TẬP CUỐI KÌ II**

Môn học: KHTN - Lớp: 6

Thời gian thực hiện: 02 tiết (137-138)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Củng cố lại kiến thức trọng tâm của học kì 2.

Vận dụng được các kiến thức đã học để giải thích một số hiện tượng đơn giản trong cuộc sống.

**2. Năng lực**

**2.1. Năng lực chung**

Năng lực tự chủ và tự học: tìm kiếm thông tin, đọc sách giáo khoa, làm thí nghiệm, nhận xét, quan sát tranh ảnh để tìm hiểu khái niệm về các lực thường gặp trong cuộc sống

Năng lực giao tiếp và hợp tác: thảo luận nhóm để tìm ra ứng dụng của các lực trong cuộc sống hàng ngày

Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: từ kiến thức đã học, vận dụng để giải thích một số hiện tượng đơ giản, biết cách tận dụng các lực trong cuộc sống hàng ngày.

**2.2. Năng lực khoa học tự nhiên**

Nêu được các lực thường gặp trong cuộc sống.

Trình bày được đặc điểm của các lực đã học.

Nêu được một số biện pháp để tận dụng các lực đã học vào cuộc sống hàng ngày.

**3. Phẩm chất**

Chăm học, chịu khó, trung thực

Có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

* Sơ đồ tư duy hệ thống lại kiến thức của các chương
* Hệ thống bài tập củng cố.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Khởi động.**

**a) Mục tiêu:** Đáp ứng được nhiệm vụ giáo viên đề ra có liên quan đến nội dung ôn tập

**b) Nội dung**

 Hãy vẽ sơ đồ tư duy hệ thống lại toàn bộ kiến thức đã được học trong các chủ đề.

**c) Sản phẩm:** 4 sơ đồ tư duy của 4 nhóm.

**d) Tổ chức thực hiện**

- GV chuyển giao nhiệm vụ học tập, yêu cầu HS các nhóm trình bày sơ đồ tư duy về các kiến thức cơ bản trong các chủ đề.

- HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS cử đại diện báo cáo trước lớp sơ đồ tu duy của nhóm mình.

**2. Hoạt động 2: Luyện tập**

**a) Mục tiêu:** Đáp ứng được nhiệm vụ giáo viên đề ra có liên quan đến nội dung ôn tập

**b) Nội dung**

 Trả lời câu hỏi trắc nghiệm, ôn tập lại toàn bộ kiến thức đã được học trong các chủ đề.

1. Vì sao cần phải phân loại thế giới sống?

A. Để đặt và gọi tên các loài sinh vật khi cần thiết.

B. Để xác định số lượng các loài sinh vật trên Trái Đất.

C. Để xác định vị trí của các loài sinh vật, giúp cho việc tìm ra chúng giữa các sinh vật trở nên dễ dàng hơn.

D. Để thấy được sự khác nhau giữa các loài sinh vật.

2. Hệ thống phân loại sinh vật bao gồm các giới nào?

A. Động vật, Thực vật, Nấm

B. Nấm, Nguyên sinh, Thực vật, Virus

C. Khởi sinh, Động vật, Thực vật, Nấm, Virus

D. Khởi sinh, Nguyên sinh, Nấm, Thực vật, Động vật

3.  Vi khuẩn là:

A. Nhóm sinh vật có cấu tạo nhân sơ, kích thước hiển vi.

B. Nhóm sinh vật có cấu tạo nhân thực, kích thước hiển vi.

C. Nhóm sinh vật chưa có cấu tạo tế bào, kích thước hiển vi.

D. Nhóm sinh vật chưa có cấu tạo tế bào, kích thước siêu hiển vi.

**6**.  Vi khuẩn được cấu tạo bởi các thành phần chính nào?

A. Vùng nhân, tế bào chất, màng tế bào, thành tế bào

B. Nhân, màng tế bào, thành tế bào, roi, lông

C. Vùng nhân, tế bào chất, roi, lông, thành tế bào

D. Nhân, roi, tế bào chất, màng sinh chất, lông

**7**. Khi vật đang đứng yên, chịu tác dụng của một lực duy nhất, thì vật sẽ như thế nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Vẫn đứng yên. | B. Chuyển động nhanh dần. |
| C. Chuyển động chậm dần. | D. Chuyển động nhanh dần sau đó chậm dần. |

8.  Phát biểu nào sau đây là **không** đúng?

A. Lực chỉ có tác dụng làm vật biến đổi chuyển động.

B. Tác dụng đẩy, kéo của vật này lên vật khác gọi là lực.

C. Lực được phân thành: lực không tiếp xúc và lực tiếp xúc.

D. Lực có thể vừa làm cho vật biến dạng vừa làm cho vật biến đổi chuyển động.

9.Việc làm nào dưới đây **không** cần dùng tới lực?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Cầm bút viết bài | B. Chơi nhảy dây |
| C. Bế em bé | D. Đọc một trang sách |

**10**. Khi lực sĩ bắt đầu ném một quả tạ, lực sĩ đã tác dụng vào quả tạ một …..

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Lực nâng | B. Lực kéo | C. Lực uốn | D. Lực đẩy |

**11**. Độ dãn của lò xo treo theo phương thẳng đứng tỉ lệ với

|  |  |
| --- | --- |
| A. khối lượng của vật treo. | B. lực hút của trái đất. |
| C. độ dãn của lò xo. | D. trọng lượng của lò xo. |

**12**. Giả sử một chiếc lò xo có chiều dài ban đầu là lo, khi chịu tác dụng của một lực, chiều dài lò xo là l1 (l1> l­o). Độ biến dạng của lò xo khi đó là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. l1 | B. lo | C. lo- l1 | D. l1- l­o |

**13**.  Lực nào sau đây **không phải** là lực ma sát?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Lực của dây cung tác dụng lên mũi tên khi bắn | B. Lực xuất hiện khi lốp xe đạp lăn trên mặt đường |
| C. Lực xuất hiện khi bánh xe trượt trên mặt đường | D. Lực xuất hiện khi các chi tiết máy cọ xát với nhau. |

14.  Lực hấp dẫn do Trái Đất tác dụng một quyển sách nằm yên trên mặt bàn có độ lớn

|  |  |
| --- | --- |
| A. lớn hơn trọng lượng của quyển sách. | B. nhỏ hơn trọng lượng của quyển sách. |
| C. bằng trọng lượng của quyển sách. | D. bằng 0. |

**15.**  Đặt một lò xo sát tường. Lấy tay ép lò xo vào tường, lò xo bị biến dạng. Lực nào sau đây gây ra sự biến dạng của lò xo?

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Lực của tay
 | 1. Lực của tường.
 |
| 1. Lực của tay và tường.
 | 1. Lực của tay, tường và Trái Đất.
 |

**16.** Phát biểu nào sau đây là **sai**?

A. Người đang bơi trong nước chịu cả lực cản của không khí và của nước.

B. Người đi bộ trên mặt đất chịu lực cản của không khí.

C. Xe ô tô đang chạy chịu lực cản của không khí.

D. Máy bay đang bay chịu lực cản của không khí.

**17.**   Trường hợp nào sau đây chịu lực cản của nước?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Quả dừa rơi từ trên cây xuống. | B. Bạn Lan đang tập bơi. |
| C. Bạn Hoa đi xe đạp tới trường. | D. Chiếc máy bay đang bay trên bầu trời. |

**18.** Nếu chọn mặt đất làm mốc tính thế năng thì vật nào sau đây có thế năng hấp dẫn?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Mũi tên đang bay | B. Xe đang chạy trên đường |
| C. Lò xo bị kéo giãn trên mặt đất | D. Quả bóng lăn trên mặt đất |

**19.** Dụng cụ nào sau đây biến đổi điện năng chủ yếu thành động năng?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Nồi cơm điện | B. Máy sấy tóc | C. Bếp điện | D. Bàn ủi điện |

**20.** Năng lượng trong pin Mặt Trời được chuyển hóa như thế nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Cơ năng thành điện năng | B. Nhiệt năng thành điện năng |
| C. Hóa năng thành điện năng | D. Quang năng thành điện năng |

**21.** Nguồn năng lượng nào sau đây là năng lượng tái tạo? Năng lượng không tái tạo?

|  |  |
| --- | --- |
| B1. Dầu và than đá | B7. Dầu và thủy triều |
| B2. Thủy triều và địa nhiệt | B8. thủy triều và xăng |
| B3. Năng lượng mặt trời. | B9. Năng lượng của gió. |
| B4. Năng lượng của than đá. | B10. Năng lượng của sóng biển. |
| B5. Năng lượng gió | B11. Năng lượng từ than đá |
| B6. Năng lượng từ khí tự nhiên | B12. Năng lượng từ dầu mỏ |

Năng lượng tái tạo: …………………………………..………

Năng lượng không tái tạo: …………………………………..………

. Năng lượng cung cấp cho các tuabin gió hoạt động để sản xuất điện là

|  |  |
| --- | --- |
| A. năng lượng ánh sáng từ Mặt Trời. | B. năng lượng của gió. |
| C. năng lượng của sóng biển. | D. năng lượng của dòng nước. |

**22.** Thông qua những chiếc cối xay gió, năng lượng của gió có thể chuyển hóa chủ yếu thành dạng năng lượng nào?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** động năng | B. nhiệt năng | C. thế năng | D. hóa năng |

**23.** Năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng nước, năng lượng sinh khối được gọi là năng lượng tái tạo. Câu nào sau đây không đúng?

**A.** chúng an toàn nhưng khó khai thác

B. chúng hầu như không giải phóng các chất gây ô nhiễm không khí

C. chúng có thể được thiên nhiên tái tạo trong khoảng thời gian ngắn hoặc được bổ sung liên tục qua các quá trình thiên nhiên

D. chúng có thể biến đổi thành điện năng hoặc nhiệt năng.

**24.** Hành động nào sau đây làm lãng phí điện năng?

A. Tan học không tắt đèn, quạt trong phòng học.

B. Bật đèn ở phòng tắm, phòng vệ sinh khi có nhu cầu.

C. Khi đi xem ti vi tắt đèn ở bàn học tập.

D. Tắt bớt thiết bị điện khi ra không sử dụng .

**25.** Sao chổi là

A. vệ tinh. B. hành tinh. C. ngôi sao. D. tiểu hành tinh.

**26.** Mặt Trời là một

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. vệ tinh | B. hành tinh | C. ngôi sao | D. sao băng |

**27.** Hành tinh là

A. thiên thể tự phát sáng và chuyển động quanh sao.

B. thiên thể không tự phát sáng và chuyển động quanh sao.

C. thiên thể không tự phát sáng và chuyển động tự do.

D. một tập hợp của các sao và chuyển động tự do.

**28.** Bề mặt Trái Đất luôn có một nửa được Mặt Trời chiếu sáng là ngày và một nửa không được chiếu sáng là đêm, nguyên nhân là do

|  |  |
| --- | --- |
| A. Trái Đất tự quay quanh trục. | B. trục Trái Đất nghiêng. |
| C. Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời. | D. Trái Đất có dạng hình khối cầu. |

**29.** Ở cùng một thời điểm người đứng ở các kinh tuyến khác nhau sẽ nhìn thấy Mặt Trời ở các độ cao khác nhau nên có giờ khác nhau. Nguyên nhân là

|  |  |
| --- | --- |
| A. Trái Đất tự quay quanh trục. | B. trục Trái Đất nghiêng. |
| C. Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời | D. Trái Đất có dạng hình khối cầu. |

**d) Tổ chức thực hiện**

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chiếu câu hỏi trên màn hình, hs đọc và trả lời câu hỏi trong thời gian 30s.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV hướng dẫn học sinh đưa ra các câu trả lời cho mỗi câu hỏi

**3. Hoạt động 3: Vận dụng**

**a) Mục tiêu:** Đáp ứng được nhiệm vụ giáo viên đề ra có liên quan đến nội dung ôn tập

**b) Nội dung**

Trả lời câu hỏi tự luận, ôn tập lại toàn bộ kiến thức đã được học trong các chủ đề.

**c) Sản phẩm:** Học sinh làm bài tập tự luận

Câu 1. Một viên bi được thả tự do từ vị trí 1. Nó rơi tự do đến các vị trí 2, 3, 4, 5 và xuống mặt đất.

a. Hãy sắp xếp theo thứ tự từ lớn đến nhỏ thế năng của viên bi theo các vị trí?

b. Hãy so sánh động năng của viên bi ở vị trí số 1 và số 4?

Giải thích câu trả lời của em



Câu 2.  Thế nào là năng lượng hao phí? Nêu tên năng lượng hao phí khi sử dụng bóng đèn điện? Em hãy đề xuất các biện pháp để tiết kiệm năng lượng điện trong lớp học?

Câu 3. Tại sao thức ăn để lâu sẽ bị ôi thiu? Ta có nên ăn thức ăn ôi thiu không? Vì sao?

*a) Thức ăn bị ôi thiu do để lâu ngày vi khuẩn phân hủy thức ăn.*

*b) không nên sử dụng thức ăn bị ôi thiu. Vì thức ăn bị ôi thiu là do thức ăn không được bảo quản tốt, bảo quản thức ăn không đúng cách dẫn đến các vi khuẩn hoại sinh sinh sôi, mùi vị thay đổi là đã có dấu hiệu nhiễm khuẩn. Nếu ăn vào sẽ đưa trực tiếp các vi khuẩn vào cơ thể, gây hại đến sức khỏe.*

Câu 4. Biểu diễn lực trong các trường hợp sau theo tỉ xích 1 cm ứng với 5 N

a) Biểu diễn lực dùng để xách một vật lên cao theo phương thẳng đứng có độ lớn 40 N

Tỉ xích:

10N

F1

b) Biểu diễn lực cánh tay ấn xuống mặt bàn theo phương thẳng đứng với độ lớn 15 N

Câu 5. Ngư dân nước ta, khi đi biển, do thất lạc la bàn, làm thế nào xác định được hướng đi cho tàu vào ban đêm?

N*gư dân nước ta, khi đi biển, do thất lạc la bàn, để xác định hướng đi cho tàu vào ban ngày, ta cần quan sát hướng của mặt trời.*

*- Nếu mặt trời mọc từ hướng nào thì đó là hướng Đông.*

*- Từ đó ta xác định được các hướng còn lại. Ví dụ như sau: để tay phải hướng về phía Mặt Trời mọc, đó là hướng Đông, phía trước mặt là hướng Bắc, phía tay trái là hướng Tây, phía sau lưng là hướng* Nam

**d) Tổ chức thực hiện**

- GV chuyển giao nhiệm vụ học tập, yêu cầu HS hoạt động cá nhân làm bài tập:

- HS Thực hiện nhiệm vụ học tập, 1 HS biểu diễn các lực trên bảng

- HS khác nhận xét, góp ý.

- GV nhận xét chung, rút kinh nghiệm.